

Số: 68/2020/QĐST-HNGĐ

Long Khánh, ngày 06 tháng 03 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 54/2020/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2020, giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị **Trần Thụy Tường V**, sinh năm 1984

*** Bị đơn:** Anh **Lộ Phú X**, sinh năm 1984

Cùng trú tại: đường số X, tổ Y, khu phố S, phường S, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27/02/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27/02/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thụy Tường V và anh Lộ Phú X.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Giao 03 cháu Lộ Trần Mỹ U, sinh ngày 03/4/2008; Lộ Trần Bảo N, sinh ngày 16/12/2010 và Lộ Quốc D, sinh ngày 24/02/2016 cho anh X trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị V tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 2.000.000đồng/tháng/03 cháu cho đến tuổi trưởng thành.

Sau khi ly hôn, chị V được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản. Khi cần thiết chị V, anh X có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Chị V và anh X tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về nợ chung: Đương sự khai không có nên không xem xét.

- Về án phí: Chị V tự nguyện nộp án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Chuyển 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị V đã nộp sang án phí theo biên lai thu tiền số 0005814 ngày 05/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Khánh.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của anh X cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng chị V còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Chi cục THA TPLK;
- VKSND TPLK;
- UBND phường S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hải Yến

